TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/DS-ST
Ngày: 04 – 6– 2021.
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Trang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Ông Phạm Văn Sáu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST - DS ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Mã T**, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông **Mã V**, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

3.1. Anh **Mã Văn U**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3.2. Ông **Trần Văn Ch**, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3.3. Bà **Tăng Thị S** (tên gọi khác là X), sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3.4. Bà **Lê Thị Y**, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 01 năm 2021, và lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Mã T trình bày:

Vào ngày 16 và ngày 17 tháng 10 năm 2020 âm lịch, ông Trần Văn Ch và anh Mã Văn U láy máy cày do ông Mã V làm chủ chạy qua đất ruộng của ông T. Thời điểm này, đất của ông T đã cải tạo, phun thuốc ốc để chuẩn bị sạ lúa. Ngày 18 tháng 10 năm 2020 ông T sạ được 4 ngày, đến ngày 22 ông T phát hiện lúa chết và thấy ốc chết nhiều nên ông T mới nghĩ do ông Ch và anh U đã chạy máy cày làm bể bờ ruộng của ông T , dẫn đến ốc tràn vô ruộng ăn hết lúa mới sạ. Ông T yêu cầu ông V bồi thường thiệt hại do lúa chết với số tiền 2.059.000 đồng, gồm: tiền lúa giống gieo sạ lần đầu là: 330.000 đồng/giạ lúa x 4,5 giạ =1.485.000 đồng, tiền thuốc ốc 574.000 đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn ông Mã V trình bày: Vào khoảng ngày 15 - 16 tháng 10 năm 2020 âm lịch, ông Trần Văn Ch là người ông V thuê để láy máy cày và anh Mã Văn U là con của ông V đi cày thuê cho người khác. Khi đi qua đất của ông T , ông Ch và anh U có hỏi ông T và ông T đồng ý, ông T là người trực tiếp chỉ đường cho máy cày chạy. Sau khi ông Ch và anh U cày xong chạy về nhà thì đã đắp lại bờ ruộng cho ông T và có mặt ông T . Khoảng 03 ngày sau, ông T sạ lúa thì bị mưa lớn ngập bờ, đến 05 ngày tiếp theo thì lúa của ông T chết. Do ông V không làm chết lúa của ông T nên không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông T .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mã Văn U trình bày: Vào ngày 16 tháng 10 năm 2020, anh U và ông Trần Văn Ch có láy máy cày chạy qua đất của ông Mã T. Khi đó, anh U có hỏi ông T để xin láy máy cày qua đất của ông T và ông T đồng ý. Ông T kêu anh U chạy máy cày lên phần bờ cứng để dễ đắp bờ. Sau đó, anh U có đắp lại bờ trả cho ông T và có mặt ông T . Thời điểm máy cày chạy qua đất của ông T thì đất chưa sạ lúa nên không có làm chết lúa của ông T . Anh U không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông T .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Ch trình bày: Vào ngày 16 tháng 10 năm 2020, ông Mã V có thuê ông Ch cày xới đất ruộng. Khi chạy qua phần đất của ông T , ông Ch có hỏi ông T để chạy qua đất ông T thì ông T đồng ý. Sau khi thực hiện xong công việc thì ông Ch có cùng ông T đắp lại bờ ruộng của ông T . Sau khi đắp bờ xong thì ông Ch và ông T về nhà. Thời điểm máy cày chạy qua đất của ông T thì đất chưa sạ lúa. Đến ngày 18 tháng 10 năm 2020, ông T mới sạ lúa, khoảng 03-04 ngày sau thì lúa ông T chết do ốc ăn. Ông Ch không đồng ý yêu cầu của ông T do không làm chết lúa của ông T .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị S là vợ của ông Mã V, thống nhất với lời trình bày của ông V .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Y là vợ của ông Mã T, từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử, bà Y đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời khai của bà Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 72,73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mã T về yêu cầu ông Mã V bồi thường thiệt hại với số tiền 2.059.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm, ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Ông Mã T khởi kiện ông Mã V yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 2.059.000 đồng nên quan hệ pháp luật là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Mã V cư trú tại ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Mã V là bị đơn, bà Lê Thị Y là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Ông Trần Văn Ch, anh Mã Văn U, bà Tăng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V, bà S, ông Ch, anh Út, bà Y.

[3] Về nội dung: Các đương sự đều xác định vào tháng 10 năm 2020 ông Trần Văn Ch và anh Mã Văn U đã điều khiển máy cày do ông Mã V làm chủ chạy qua đất của ông T . Đây là tình tiết ông T không cần phải chứng minh theo quy định khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.1] Ông T cho rằng ông Ch , anh U chạy máy cày làm bờ ruộng của ông T bị bể dẫn đến ốc ăn hết lúa mới gieo sạ của T và gây thiệt hại với số tiền 2.059.000 đồng, gồm tiền gieo sạ lúa 330.000 đồng/giạ lúa x 4,5 giạ =1.485.000 đồng và tiền thuốc ốc 574.000 đồng. Do ông Mã V là chủ máy cày nên yêu cầu ông V bồi thường thiệt hại số tiền 2.059.000 đồng.

[3.2] Tại biên bản xác minh ông Vương Th là người chứng kiến tại thời điểm ông Ch và anh U điều khiển máy cày đi vào phần đất của ông T , ông Sơn xác định ông T biết ông Ch và anh U láy máy cày vào đất của ông T , khi đó ông T đồng ý và chỉ đường ông Ch và anh U đi qua đất của ông T ; sau khi ông Ch và anh U điều khiển máy cày chạy về đã đắp lại bờ cho ông T , ông T có mặt không có ý kiến gì. Lời khai của ông Sơn phù hợp với lời khai của ông Ch và anh U là ông T có mặt và

không có ý kiến khi ông Ch và anh U đắp lại bờ ruộng cho ông T . Tại biên bản lấy lời khai của ông T ngày 09 tháng 4 năm 2021 và tại phiên tòa, ông T cũng thừa nhận ông Ch và anh U có đắp lại bờ cho T . Do vậy, việc ông T cho rằng khi ông Ch và anh U đắp lại bờ nhưng không kiểm tra và đã làm bờ ruộng của ông T bị bể là không có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Tại mục 1 Phần I của Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, quy định về nguyên tắc chung thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chỉ phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: "*1.1. Phải có thiệt hại xảy ra; 1.2. Phải có hành vi trái pháp luật; 1.3. Phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại; 1.4. Phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại*".

[3.4] Căn cứ vào quy định trên, thấy rằng lúa mới gieo sạ của ông T chết là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên, việc ông V thuê ông Ch và anh U điều khiển máy cày chạy vào đất của ông V đã làm bể bờ không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến lúa của ông T chết. Bởi lẽ, các đương sự đều xác định thời điểm ông Ch và anh U chạy máy cày qua ruộng của ông T thì ông T chưa sạ lúa. Mặt khác, tại lời khai của ông Vương Th là người có đất ruộng giáp đất của ông T xác định sau khi xảy ra sự việc ông Ch và anh U chạy máy cày qua đất của ông T thì trời mưa liên tục mấy ngày dẫn đến bờ và ruộng ngập nước. Lời khai của ông T cũng xác định bờ ruộng bể do sóng đánh dẫn đến ốc tràn vô ruộng ăn lúa. Do vậy, ông V , ông Ch và anh U không chịu trách nhiệm bồi thường do lúa mới gieo sạ của ông T bị chết.

[3.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông T về yêu cầu ông V bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 2.059.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông T phải chịu án phí 300.000 đồng do yêu cầu của ông T không được Tòa án chấp nhận. Ông T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0008508 ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được chuyển thu án phí.

[5] Từ đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1 và khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy V n Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mã T đối với ông Mã V về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 2.059.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Mã T phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Mã T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0008508 ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được chuyển thu án phí.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Trang Thảo